VinaRatio

Bảng tham chiếu 8 hợp đồng

Phiên bản 2026-11-18-v2 - Tài liệu giáo dục, không phải khuyến nghị giao dịch.

Ký quỹ và phí theo bảng tham chiếu APEX ghi áp dụng từ 06/11/2026, được xem ngày 18/11/2026. Cần xác nhận mức áp dụng cho tài khoản trước giao dịch.

Mã	Độ lớn / quy cách Sở	Tick USD	Ký quỹ APEX USD	Phí/vế VNĐ
MZC	500 giạ / Lot; không giao nhận vật chất	2.50	107.00	300,000
MZW	500 giạ / Lot; không giao nhận vật chất	2.50	182.00	300,000
MZS	500 giạ / Lot; không giao nhận vật chất	2.50	272.00	300,000
XC	1,000 giạ / Lot; có điều khoản giao nhận	1.25	300.00	600,000
XW	1,000 giạ / Lot; có điều khoản giao nhận	1.25	541.00	600,000
XB	1,000 giạ / Lot; có điều khoản giao nhận	1.25	679.00	600,000
LRC	10 tấn / Lot; có điều khoản giao nhận	10.00	4,514.00	700,000
SIL	1,000 troy ounce / Lot; có điều khoản giao nhận	5.00	5,504.00	600,000

Ký quỹ và phí tham chiếu bảng APEX ghi áp dụng từ 06/11/2026; có chênh lệch với phép tính theo QĐ 848 lịch sử. Không phải mức phong tỏa xác nhận cho tài khoản; kiểm tra trực tiếp với APEX trước khi giao dịch.

Phí APEX: snapshot công bố ngày 06/11/2026, một vế; khứ hồi = 2 x phí/vế. Chưa gồm CQG và trượt giá. Ký quỹ tham chiếu không phải tổng vốn cần thiết hoặc xác nhận khả năng mở lệnh.

Nguồn APEX: https://apex.vn/muc-ky-quy/
QĐ 848 lịch sử:
https://mxv.com.vn/van-ban/f3098/848qd-vv-ban-hanh-muc-ky-quy-giao-dich-hang-hoa-tai-so-giao-dich-hang-hoa-viet-nam.pdf
Mô phỏng: https://vinaratio.com/cong-cu/mo-phong-von-margin-call/